TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 184/2018/QĐST-HNGĐ	*Đầm Dơi, ngày 26 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 499/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996. Địa chỉ nơi cư trú: Ấp T, xã T1, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Phạm Thùy D, sinh năm 1994. Địa chỉ nơi cư trú: Khóm X, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân:

Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thùy D tự nguyện kết hôn vào ngày 28/3/2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ1. Khi về chung sống xảy ra bất đồng quan điểm nên thường xuyên cự cãi, không thể tiếp tục chung sống. Từ nguyên nhân trên, anh H và chị D xác định không thể hàn gắn để quay lại chung sống nên đồng ý ly hôn với nhau.

Xét thấy, việc đồng ý ly hôn giữa các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Các đương sự xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về các vấn đề khác: Các đương sự xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh H và chị D mỗi người phải chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thùy D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự xác định không có nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự xác định không có nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H và chị D mỗi người phải chịu số tiền là 150.000 đồng. Đối trừ số tiền anh H đã nộp tạm ứng 150.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010460 ngày 18 tháng 10 năm 2018 và số tiền chị D đã nộp tạm ứng 150.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010459 ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi (anh H, chị D đã nộp xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND thị trấn Đ, huyện Đ1;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.